



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà nội, ngày 27 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tên Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Cokyvina

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cokyvina
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100684716 đăng ký lần đầu ngày 10/05/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 20/5/2013
- Vốn điều lệ: 40.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam: 49%, các cổ đông khác: 51%.
- Địa chỉ: Tầng 7 Tòa nhà Bắc Á - Số 9 Đào Duy Anh – Phường Phương Liên – Quận Đống Đa – TP. Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.39781323
- Số fax: 024.39782368
- Website: www.cokyvina.com.vn
- Mã cổ phiếu: CKV

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Cokyvina tiền thân là Công ty Dịch vụ Kỹ thuật và xuất nhập khẩu Vật tư thiết bị Bưu chính Viễn thông gọi tắt là Công ty Dịch vụ Kỹ thuật -Vật tư Bưu điện, một đơn vị hạch toán độc lập trực thuộc Tổng cục Bưu điện, được thành lập theo quyết định số 372/QĐ-TCCBLĐ ngày 30 tháng 3 năm 1990 của Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện từ việc hợp nhất hai công ty: Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông Việt Nam (1987) và Công ty Vật tư Bưu điện (1955).

Theo Quyết định số 197/QĐ-TCCB của Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện ngày 15 tháng 3 năm 1993, Công ty được thành lập lại với tên gọi “Công ty Dịch vụ xuất nhập khẩu Vật tư Bưu điện - COKYVINA” .

Theo Quyết định số 426/TCCB-LĐ ngày 9/9/1996 của Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện, COKYVIA là đơn vị thành viên của Tổng công ty Bưu chính Viễn Thông Việt Nam với tên gọi là Công ty Vật tư Bưu điện I.

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19/06/2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần; căn cứ Quyết định số 30/QĐ-ĐMDN/HĐQT ngày 02/02/2000 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam về

việc cho phép Công ty Vật tư Bưu điện triển khai thủ tục chuyển Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần, Công ty Vật tư Bưu điện I đã thực hiện Cổ phần hóa. Theo Quyết định số 45/2004/QĐ-BCVT, ngày 05/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông (nay là Bộ Thông tin và Truyền thông), chuyển Công ty Vật tư Bưu điện I thành Công ty cổ phần Thương mại Bưu chính Viễn thông với số vốn Điều lệ ban đầu là: 27.000.000.000 VNĐ (Hai mươi bảy tỷ đồng). Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103007704 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 10/05/2005.

Vốn điều lệ của Công ty ban đầu khi cổ phần hóa là 27 tỷ đồng. Từ đó đến nay Công ty đã thực hiện tăng vốn một lần. Ngày chốt danh sách cổ đông: 30/4/2007. Ngày phát hành: 15/5/2007. Ngày kết thúc đợt phát hành: 01/6/2007. Công ty đã được UBCKNN chấp thuận kết quả đợt phát hành tăng vốn điều lệ này. Vốn điều lệ sau khi phát hành là: 40.500.000.000 VNĐ. Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103007704 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp lần 2 ngày 11/03/2008.

Ngày 24/6/2009, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đã bán bớt phần vốn Nhà nước tại Công ty, với số lượng 81.000 cổ phần (2% vốn điều lệ) (theo Hợp đồng chuyển nhượng cổ phần ngày 24/6/2009) tỷ lệ sở hữu của Nhà nước tại Công ty giảm xuống còn 49%. Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103007704 do Sở KH&ĐT Thành phố Hà Nội cấp lần 3 ngày 01/07/2009.

Ngày 15/12/2009 Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã ra Quyết định số : 821/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần Thương mại Bưu chính Viễn thông : Ngày 11/03/2010 cổ phiếu của Công ty COKYVINA đã được chính thức giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là: CKV

Ngày 15/08/2012 Công ty Cổ phần Thương mại Bưu chính viễn thông đã chuyển đổi tên công ty thành Công ty Cổ phần COKYVINA .

- *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

Các ngành nghề kinh doanh, sản phẩm, dịch vụ chính trong 02 năm gần nhất bao gồm:

- + Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu, vận chuyển, bảo quản hàng hóa, cho thuê kho bãi, dịch vụ cho thuê lại lao động, dịch vụ cho thuê xe ô tô, dịch vụ chuỗi các điểm cung cấp dịch vụ viễn thông ủy quyền cho các nhà mạng...

- + Thương mại: Thiết bị viễn thông, máy phát điện, cáp quang, set-top box, độc quyền động cơ hộp số của hãng Siemens...

Địa bàn kinh doanh: các Viễn thông tỉnh/thành phố trực thuộc VNPT, Tổng công ty Hạ tầng mạng, Tổng công ty IT, Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông Vinaphone, các đơn vị trong và ngoài ngành viễn thông: Huawei, ZTE, Nokia, Ericsson, Than khoáng sản, Nhà máy xi măng, Nhà máy nước Thủ Đức, Ban quản lý chương trình các dịch vụ viễn thông công ích thuộc Bộ Thông tin Truyền thông...

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị và bộ máy quản lý bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc.

- 04 chi nhánh gồm: Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Đà Nẵng, Chi nhánh TP HCM, Chi nhánh Thanh Hóa và các Chi nhánh Công ty CP Cokyvina cung cấp DVVT tại các tỉnh/thành phố.

- Các công ty con, công ty liên kết:

1. Công ty cổ phần NIKKO Việt Nam

Trụ sở : 27 Nguyễn Trường Tộ, Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 978 2772, 9781586 **Fax :** (84-24) 978 4509

Website : www.nikko.com.vn **Email:** nikkovn@netnam.vn

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103000962 (đăng ký thay đổi lần thứ 10) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 11 tháng 6 năm 2009.

Vốn điều lệ của Công ty đăng ký: 70.922.460.000 VND

Ngành nghề kinh doanh:

- + *Kinh doanh, sản xuất các thiết bị điện, điện tử, các thiết bị vệ sinh;*
- + *Đại lý mua, đại lý bán các loại hàng hoá tiêu dùng;*
- + *Sản xuất, mua bán, lắp ráp, thi công, lắp đặt các thiết bị điều hoà không khí, điện lạnh, thiết bị chụp ảnh, thiết bị ngành ảnh, thiết bị thu thanh, thiết bị thu hình;*
- + *Khai thác, chế biến và mua các sản phẩm về quặng(trừ các loại Nhà nước cấm)*
- + *Sản xuất, mua bán nước tinh khiết, nước khoáng (Không bao gồm kinh doanh quán bar);*
- + *Kinh doanh bất động sản (không bao gồm hoạt động vắn về giá đất);*
- + *Cho thuê nhà và văn phòng; Xây dựng dân dụng, công nghiệp*

2. Công ty cổ phần cáp Việt Nhật

Trụ sở : KCN Bình Xuyên - Huyện Bình Xuyên - Tỉnh Vĩnh Phúc

Văn phòng đại diện : 296 Lê Trọng Tấn

Điện thoại : 024.35665.129 **Fax :** 0243.5665126

Website : www.capvietnhat.com.vn **Email :** vncablester@gmail.com

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103007704 (đăng ký thay đổi lần thứ 02) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 11 tháng 3 năm 2008.

Vốn điều lệ của Công ty đăng ký: 100.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh:

- + *Sản xuất cáp viễn thông, cáp điện, nguyên vật liệu viễn thông;*
- + *Đầu tư kinh doanh bất động sản;*
- + *Xây dựng công trình Bưu chính Viễn thông, công trình điện; các công trình dân dụng công nghiệp;*
- + *Xây dựng lắp đặt các công trình thông tin, viễn thông, nhà trạm, cột anten;*
- + *Sản xuất thiết bị, máy móc và các sản phẩm ngành điện, sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi, các sản phẩm điện tử... mua bán máy tính và các thiết bị ngoại vi; Mua bán các thiết bị điện tử viễn thông;*
- + *Máy móc thiết bị điện, vật liệu điện...*
- + *Dịch vụ lắp đặt, bảo hành, bảo trì máy móc thiết bị điện tử, viễn thông, điện...*
- + *Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, vận tải hành khách bằng ô tô....*

3. Công ty cổ phần du lịch Bruu điện

Văn phòng công ty và trung tâm lữ hành : Số 26 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3776.2216 – 3776.2210 **Fax :** (84-24) 3776.2722

Website : www.dulichbuudien.com.vn **Email :** pttour@dulichbuudien.com.vn

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103000509 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 21/03/2006

Vốn điều lệ của Công ty đăng ký: 120.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh :

- + Cơ sở lưu trú;
- + Dịch vụ giải trí;
- + Lữ hành nội địa và quốc tế;
- + Đại lý vé máy bay;
- + Vận chuyển khách du lịch;
- + Đại lý dịch vụ bưu điện và tin học;
- + Các dịch vụ cho thuê văn phòng, phòng họp;
- + Xuất nhập khẩu linh phụ kiện, thiết bị điện tử, viễn thông, tin học;
- + Các dịch vụ cho thuê nhà ở, nhà hàng;
- + Các dịch vụ thương mại;
- + Xuất nhập khẩu nông, lâm, thổ sản, sản phẩm ngành dệt may, máy móc thiết bị vật tư ngành xây dựng;

4. Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện

Trụ sở chính : Tầng 8 Toà nhà 4A - Láng Hạ - Ba Đình - Hà Nội

Điện thoại : (024) 37724466 . **Fax:** (024) 37724460

Website : www.pti.com.vn

Lĩnh vực kinh doanh:

- Kinh doanh bảo hiểm gốc:

+ Bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn con người;

+ Bảo hiểm cháy, nổ;

+ Bảo hiểm tài sản và thiệt hại;

+ Bảo hiểm tàu.

+ Bảo hiểm trách nhiệm chung;

+ Bảo hiểm vệ tinh;

+ Bảo hiểm xe cơ giới;

+ Bảo hiểm thiệt hại kinh doanh;

+ Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường bộ, đường biển, đường sông, đường sắt và đường không;

- Kinh doanh tái bảo hiểm: Nhận và nhượng tái bảo hiểm đối với tất cả các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ.

- Giám định tổn thất: Giám định, điều tra, tính toán, phân bổ tổn thất, đại lý giám định tổn thất, yêu cầu người thứ ba bồi hoàn.

Tiến hành hoạt động đầu tư trong các lĩnh vực sau:

+ Mua trái phiếu chính phủ;

+ Kinh doanh bất động sản;

+ Mua cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp;

+ Gửi tiền tại các tổ chức tín dụng;

+ Kinh doanh bất động sản;

+ Cho vay theo quy định của Luật tổ chức tín dụng;

+ Góp vốn vào các doanh nghiệp khác;

Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

II. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:

Nội dung	Số lượng	31/12/2019	Số lượng	1/1/2019
	Cổ phần	Giá trị VNĐ	Cổ phần	Giá trị VNĐ
Đầu tư dài hạn khác (Cổ phiếu)		24.188.455.000		24.188.455.000
Công ty Cổ phần Đầu tư NIKKO Việt Nam	59,500	1,090,000,000	59,500	1,090,000,000
Công ty Cổ phần Cấp Việt Nhật	230,000	2,000,000,000	200,000	2,000,000,000
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghệ và Truyền thông NEO	62,500	625,000,000	62,500	625,000,000
Công ty Cổ phần Du lịch Bru điện	98,000	980,000,000	98,000	980,000,000
Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bru điện	1,046,930	11,483,455,000	1,046,930	11,483,455,000
Công ty Cổ phần Công nghệ Cấp quang và Thiết bị Bru điện	801,000	8,010,000,000	801,000	8,010,000,000
Dự phòng giảm giá đầu tư		(9.656.530.669)		(9.119.807.739)
Công ty Cổ phần NIKKO Việt Nam		(539.934.021)		(541.959.758)
Công ty Cổ phần Du lịch Bru điện		-		-
Công ty Cổ phần Công nghệ Cấp quang và Thiết bị Bru điện		(7.483.673.191)		(7.483.673.191)
Công ty Cổ phần Đầu tư TM Việt Nhật		(1.632.923.457)		(1.094.174.790)
Tổng cộng		24.188.455.000		24.188.455.000

III. Các mục tiêu của Công ty:

1. Các đơn vị trực thuộc trong Công ty tiếp tục theo sát các chủ đầu tư, các khách hàng lớn, tập trung, nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.
2. Tiếp tục củng cố, duy trì các thế mạnh truyền thống đồng thời dịch chuyển tập trung phát triển các lĩnh vực, dịch vụ gắn liền với VNPT và Vinaphone.
3. Tiếp tục tập trung khai thác sâu rộng thị trường trong VNPT, VNPT Net, đặc biệt là thị trường Vinaphone.
4. Nghiên cứu, xem xét đưa sản phẩm máy phát điện cho các trạm BTS là một trong các sản phẩm chiến lược của Công ty.
5. Nghiên cứu, xem xét việc quản trị rủi ro trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị tài chính.
6. Tiếp tục nghiên cứu khả năng thực hiện lĩnh vực xuất khẩu lao động.
7. Xây dựng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2020 – 2025.
8. Tiếp tục củng cố và nâng cao sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác tiếp thị, tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa giữa các đơn vị trực thuộc với nhau

nhằm mang lại hiệu quả kinh tế cũng như nâng cao vị thế thương hiệu của Công ty COKYVINA trên thương trường.

9. Thực hiện triệt để tiết kiệm chi phí trong mọi hoạt động, chú trọng việc đảm bảo an toàn tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh việc sát sao và chủ động trong công tác thu hồi công nợ trong toàn Công ty, không để phát sinh các khoản nợ đọng khó đòi.
10. Triển khai thực hiện công tác quyết toán thuế 3 năm: từ năm 2017 đến hết năm 2019 theo đúng quy định.
11. Triển khai các công việc cần thiết tiếp theo để tiến hành việc cải tạo, sửa chữa Tòa nhà 178 Triệu Việt Vương – Hà Nội trên cơ sở đảm bảo an toàn, hiệu quả, nhanh chóng, tiết kiệm và tuân thủ đúng theo mọi quy định của pháp luật.

IV. Tình hình hoạt động trong năm 2019

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	392.202.866.866	268.132.023.133
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	392.202.866.866	268.088.523.133
3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	35.035.733.752	35.165.493.169
4. Doanh thu hoạt động tài chính	1.966.938.859	2.189.043.374
5. Thu nhập khác	779.730.678	246.842.433
6. Chi phí khác	641.573.125	592.324.223
7. Lợi nhuận khác	138.157.553	(345.481.790)
8. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.539.326.188	5.835.878.992
9. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.548.198.076	1.023.693.824
10. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	5.332.619.090	4.812.185.168
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	1.329	1.082

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành của Công ty:

STT	Tên tổ chức/ Cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKK D	Ngày cấp CMND/ĐK KD	Nơi cấp CMN D/ĐK KD	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)
1	Phạm Ngọc Ninh	Chủ tịch HĐQT	011686785	16/02/06	CA HN	82.020	2.04

2	Lý Chí Đức	UV HĐQT, Tổng giám đốc	011930704	05/06/06	CA HN	6.000	0,015
3	Ngô Mạnh Hùng	UV HĐQT	011882940	01/04/10	CAH N	5.900	0,014
4	Trần Thị Tuyết Mai	UV HĐQT	011784965	30/11/10	CA HN	47.400	1,18
5	Nguyễn Kim Việt	UV HĐQT	011975020	04/07/11	CA HN	15.000	0,37
6	Nguyễn Thị Tâm	Trưởng Ban Kiểm soát	012295820	12/12/2000	CA HN	0	0
7	Thái Hồng Đông	T.V Ban Kiểm soát	010271519	13/04/05	CA HN	0	0
8	Lê Xuân Hoàng	P.TGD Người CBTT	00106005104	21/08/15	Cục Cảnh sát	40.940	1,02
9	Phan Văn An	P.TGD	013472331	04/10/11	CA HN	-	-
10	Phan Thị Thanh Sâm	P.TGD	013037331	31/01/08	CA HN	29.000	0,7

3. Số lượng cán bộ, nhân viên: Tính đến 31/12/2019:

- Tổng số cán bộ, công nhân viên là 87 người.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018
Tổng giá trị tài sản	188.496.511.938	207.632.284.666
Doanh thu thuần	392.202.866.866	268.088.523.133
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	6.401.168.635	6.181.360.782
Lợi nhuận khác	138.157.553	(345.481.790)
Lợi nhuận trước thuế	6.539.326.188	5.835.878.992
Lợi nhuận sau thuế	5.332.619.090	4.812.185.168

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đánh giá hoạt động của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2018
	Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
1.1	Bố trí cơ cấu tài sản			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	62,8	66,08
	Tài sản cố định /Tổng tài sản	%	24,43	25,05
	Tài sản dài hạn /Tổng tài sản	%	37,16	33,92
1.2	Bố trí cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	53,3	58,02
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	46,7	42,0
2	Khả năng thanh toán			
2.1	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,19	1,15
2.2	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,12	0,79
3	Tỷ suất sinh lời			
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	1,67	2,18
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu	%	1,36	1,79
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/tổng tài sản	%	3,47	2,81
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	2,83	2,32
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/nguồn vốn chủ sở hữu	%	6,06	5,52

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành: 4.050.000 CP
- Số lượng cổ phiếu được mua lại: 38.000 CP
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 4.012.000 CP
- Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000VNĐ/CP

b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm 2019, Công ty không tổ chức tăng vốn cổ phần.

c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Đã bán 43.000 cổ phiếu quỹ. Số cổ phiếu quỹ còn lại là: 38.000 cp.

d) Các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm 2019: Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Không.

6.2 Tiêu thụ năng lượng: Trong năm 2019, Công ty tiêu thụ 36.000 KW điện trực tiếp.

6.3 Tiêu thụ nước: Trong năm 2019, Công ty đã sử dụng chung hệ thống nước của cả tòa nhà Công ty thuê làm văn phòng nên không tách riêng và định lượng được cụ thể lượng nước tiêu thụ.

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty luôn nghiêm túc tuân thủ mọi quy định của Pháp luật về bảo vệ môi trường.

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Số lượng người lao động trong Công ty năm 2019 là 8 người, mức lương bình quân là: 110.000.000 đồng/người/năm.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty luôn chú trọng đến việc đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động. Hàng năm Công ty luôn tổ chức khám bệnh định kỳ cho toàn thể các CBCNV, luôn đề cao công tác an toàn lao động và hướng đến việc ngày càng cải thiện và nâng cao đời sống cho các CBCNV.

c. Hoạt động đào tạo người lao động: Công ty cũng thường xuyên tổ chức các buổi tham luận, các khóa đào tạo nghiệp vụ, chuyên môn cho các CBCNV tại các đơn vị trực thuộc trong Công ty khi cần thiết.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Hiện nay, Công ty vẫn đang tiếp tục nhận nuôi 2 bà mẹ Việt Nam anh hùng ở Quảng Nam đến trọn đời, hỗ trợ tiền hàng tháng và tặng quà mỗi dịp Lễ tết hàng năm.

Bên cạnh đó, Công ty luôn tích cực ủng hộ, đóng góp và tham gia vào các chương trình thiện nguyện, tương thân tương ái, các chương trình phục vụ các cháu thiếu niên, nhi đồng của các cơ quan đoàn thể, phường xã tại địa bàn, các chương trình cộng đồng do Tập đoàn BCVTVN, Công đoàn Bru điện Việt Nam, Đoàn Thanh niên CS Hồ Chí Minh phát động...

6.7 Báo cáo liên quan đến thị trường vốn xanh: Công ty không có hoạt động nào liên quan đến chỉ tiêu này.

V. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Hoạt động SXKD:

Năm 2019, chỉ tiêu doanh thu của Công ty đạt 158 % so với kế hoạch được giao (Doanh thu năm 2019 là: 392.202 triệu đồng), chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế cùng tỉ lệ chi trả cổ tức, Công ty đã hoàn thành đạt hơn 100 % (100,7%) kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên giao (Lợi nhuận sau thuế năm 2019 là: 5.332 triệu đồng; tỉ lệ chi trả cổ tức năm 2019: 10%).

Năm 2019, Công ty vẫn tiếp tục phải đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ của các đơn vị trong và ngoài ngành trong hầu hết các mảng kinh doanh dịch vụ như: cho thuê lại lao động, vận chuyển, kho bãi, đại lý ủy quyền sim thẻ VNP, kinh doanh máy phát điện, thiết bị viễn thông... và tiếp tục gặp khó khăn đến từ chủ trương đấu thầu tập trung ở hầu hết các mặt hàng của Tập đoàn, vì vậy, việc hoàn thành được kế hoạch về lợi nhuận, về tỉ lệ chi trả cổ tức và vượt mạnh kế hoạch về doanh thu là kết quả của sự chỉ đạo sát sao, đúng hướng của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cùng với sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của tất cả các CBCNV và các đơn vị trực thuộc trong toàn Công ty.

2. **Việc cải tạo, sửa chữa Tòa nhà văn phòng tại Số 178 Triệu Việt Vương – Hà Nội:** Được sự đồng ý, phê duyệt chủ trương cải tạo, sửa chữa Tòa nhà văn phòng tại Số 178 Triệu Việt Vương – Hà Nội; phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và dự toán công trình; phê duyệt kế hoạch đấu thầu công trình của Hội đồng quản trị, Công ty đang khẩn trương tiến hành các thủ tục triển khai đấu thầu và thi công công trình theo đúng các quy định của Công ty và pháp luật.

Mục tiêu của công trình này nhằm tạo được một văn phòng mới hiện đại, có không gian, môi trường phù hợp với hoạt động của một văn phòng làm việc chuyên nghiệp. Sửa chữa, cải tạo văn phòng làm việc theo hướng tận dụng tối đa diện tích mặt bằng để vừa đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng của CBCNV Công ty tại các tầng 4, tầng 5, tầng 6; cho thuê một phần diện tích tầng 1 và toàn bộ diện tích tầng 2, tầng 3 để có thêm được một nguồn thu ổn định cho Công ty.

3. **Công tác kế toán tài chính:**

- Việc tích cực thu hồi nợ luôn được Lãnh đạo công ty nói chung và lãnh đạo các đơn vị kinh doanh nói riêng ưu tiên hàng đầu, ngoài những khoản công nợ cũ tồn từ các năm trước vẫn chưa thu hồi được thì các khoản công nợ phát sinh trong kỳ kinh doanh vẫn được khách hàng thanh toán theo đúng tiến độ. Hiện nay, Công ty vẫn chưa có phát sinh khoản công nợ phải trả người bán nào tồn đọng lâu hoặc chậm trễ thanh toán trong kỳ hoạt động kinh doanh.
- Công nợ tạm ứng của Công ty luôn được theo dõi hoàn ứng sát sao, trong năm 2019, Công ty đã tích cực giải quyết được các khoản công nợ tạm ứng tồn đọng lâu chưa được giải quyết trước đây.
- Bộ phận Kế toán của Công ty luôn trau dồi trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng. Công ty cũng chú trọng việc đầu tư, cập nhật các phần mềm quản lý tài chính mới nhất để việc triển khai công tác kế toán tài chính được chuyên nghiệp, hiệu quả, tuân thủ theo đúng pháp luật và theo đúng quy chế, quy định của Công ty, tránh được những rủi ro, sai sót không đáng có.

4. Các chương trình cộng đồng:

Công đoàn công ty tích cực tham gia các hoạt động mà các chương trình cộng đồng do Tập đoàn BCVTVN, Công đoàn Bru điện Việt Nam, Đoàn Thanh niên CS Hồ Chí Minh và địa phương phát động như các chương trình hiến máu nhân đạo, các chương trình từ thiện tại các địa phương...

Hiện nay, Công ty đang tiếp tục nhận nuôi 2 bà mẹ Việt Nam anh hùng ở Quảng Nam đến trọn đời, hỗ trợ tiền hàng tháng và tặng quà mỗi dịp Lễ tết hàng năm.

5. Các mặt còn tồn tại:

- Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh: việc phối hợp giữa các đơn vị trực thuộc đã có sự phối hợp, gắn kết, tuy nhiên vẫn có lúc còn chưa đồng bộ và chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.
- Quản lý tài chính: cần đẩy mạnh hơn nữa công tác quản lý tài chính chặt chẽ, sát sao tại các đơn vị kinh doanh, các Chi nhánh để bảo toàn nguồn vốn, tránh tối đa các rủi ro có thể xảy ra.
- Công tác tổ chức – nhân sự: cần tiếp tục xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực đảm bảo chất lượng, đồng bộ, chú trọng tăng nhanh tỷ lệ nguồn nhân lực có trình độ cao, đáp ứng tốt các yêu cầu mà Công ty đặt ra để nâng cao hơn nữa tính chuyên nghiệp cũng như tạo điều kiện cho các sáng kiến, đề xuất sáng tạo của từng cá nhân, từng đơn vị đóng góp cho sự phát triển của toàn Công ty.

6. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

- Tăng giảm TSCĐ hữu hình: (Đơn vị tính: đồng)

Nội dung	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Thiết bị quản lý	Phương tiện vận tải truyền dẫn	Tổng cộng
Giá trị còn lại					
Tại 01/01/2019	21.408.511.614	6.026.643.701	1.359.986.519	62.181.958.929	90.977.100.763
Tại 31/12/2019	21.408.511.614	6.026.643.701	1.359.986.519	65.585.900.474	94.381.042.308

Nguyên giá TSCĐ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31/12/2019 là: 19.084.257.695 đồng.

- Tăng giảm TSCĐ vô hình:

TSCĐ vô hình là quyền sử dụng đất lâu dài không thực hiện trích khấu hao. Cụ thể:

+ Quyền sử dụng đất tại số 02, Thanh Hải, TP Đà Nẵng nguyên giá là 7.291.451.250 đồng.

+ Quyền sử dụng đất tại số 10, Nguyễn Cửu Vân, phường 17, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh, nguyên giá là 912.000.000 đồng.

b) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức:

- Mục tiêu của Công ty đặt ra là luôn chú trọng việc tuyển chọn, đào tạo nhân sự để đáp ứng được yêu cầu ngày một khắt khe trong môi trường kinh doanh cạnh tranh mạnh

mẽ hiện tại. Công ty đã tuyển thêm, sắp xếp, cơ cấu các vị trí cán bộ quản lý có trình độ, có nhiều kinh nghiệm để quản lý và điều hành các đơn vị trực thuộc cho thật phù hợp mang lại hiệu quả cao trong hoạt động SXKD của Công ty; tuyển thêm đội ngũ cán bộ trẻ trung, năng động, có đủ trình độ, năng lực đáp ứng được đầy đủ các tiêu chuẩn đề ra để nâng cao nguồn nhân lực có chất lượng góp phần vào sự phát triển vững chắc, mạnh mẽ của Công ty trong hiện tại và tương lai.

- Công ty vẫn luôn nỗ lực trong việc chăm lo tới đời sống của cán bộ công nhân viên, đảm bảo để các cán bộ công nhân viên trong Công ty luôn có được một mức thu nhập tốt, ổn định, để CBCNV có thể yên tâm làm việc, cống hiến.

VI. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Quản trị công ty

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
01	Ông Phạm Ngọc Ninh	CTHĐQT	2,04
02	Ông Lý Chí Đức	UVHĐQT	0,015
03	Ông Ngô Mạnh Hùng	UVHĐQT	0,014
04	Bà Trần Thị Tuyết Mai	UVHĐQT	1,18
05	Ông Nguyễn Kim Việt	UVHĐQT	0,37

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Ông Phạm Ngọc Ninh	CTHĐQT	4	100%	
02	Ông Lý Chí Đức	UVHĐQT	4	100%	
03	Ông Ngô Mạnh Hùng	UVHĐQT	4	100%	
04	Bà Trần Thị Tuyết Mai	UVHĐQT	4	100%	
05	Ông Nguyễn Kim Việt	UVHĐQT	3	75 %	Bận công tác

c) Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Trong năm 2019, các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp công tác điều hành trong hoạt động SXKD. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị để đưa ra phương hướng, kế hoạch hoạt động SXKD và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh. HĐQT thường xuyên giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu đề ra, thúc đẩy tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh năm và đưa ra các định hướng chỉ đạo với Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành Công ty.

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai các nhiệm vụ theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, thực hiện đúng theo các quy định của Công ty và Pháp luật của Nhà nước. Mọi vấn đề ra quyết định của Hội đồng quản trị đều được thảo luận, thông báo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định với Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc điều hành.

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ, tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Nguyễn Thị Tâm	Trưởng ban	0
2	Thái Hồng Đông	Thành viên	0
3	Phạm Lê Châu	Thành viên	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, tham gia các ý kiến, kiểm tra giám sát Hội đồng quản trị trong việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và các Nghị quyết trong các cuộc họp HĐQT định kỳ cũng như những quyết nghị khác của Công ty.
- Xem xét tính phù hợp các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.
- Kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư và việc chấp hành các quy định về tài chính, kế toán của Công ty.
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo quyết toán tài chính và kiểm soát trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các lợi ích:

Bên liên quan	Tính chất giao dịch	Số tiền (VNĐ)
Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát	Thù lao và lương đã trừ thuế TNCN	1.418.886.458

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị mà Công ty chưa thực hiện được theo quy định của Pháp luật về quản trị Công ty: Không có.

VIII. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cokyvina tại

ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2019, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán: (đã nộp lên UBCKNN và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định)

Người đại diện theo Pháp luật
TỔNG GIÁM ĐỐC



LÝ CHỈ ĐỨC